

Số: 524../2026/BC-TCKT
V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Kính gửi: **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
- Số ĐKKD: 32/UBCK-GPHĐKD, Ngày cấp: 21/12/2006, Nơi cấp: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM
- Số điện thoại: (84.28) 6299 2006 – Email: info@vdsc.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Chứng khoán có cổ phiếu niêm yết tại Sở GDCK TP.HCM
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Chứng khoán
- Mã số thuế: 0304734965

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm (từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	ĐVT	30/06/2025	30/06/2026
1. Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	2.834,20	3.014,48
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	tỷ đồng	2.439,23	2.729,21
+ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	tỷ đồng	0,00	0,00
+ Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	tỷ đồng	0,00	0,00
+ Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	1,31	2,82
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tỷ đồng	335,11	363,37
+ Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	tỷ đồng	11,31	(137,43)
+ Lợi ích cổ đông không kiểm soát	tỷ đồng	47,25	56,51
2. Tổng số nợ phải trả	tỷ đồng	4.022,13	4.892,11
+ Nợ vay ngân hàng và đối tượng khác	tỷ đồng	981,00	2.776,90
+ Nợ vay từ phát hành trái phiếu	tỷ đồng	2.924,50	1.998,90
- Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	tỷ đồng	2.924,50	1.998,90
+ Nợ phải trả khác	tỷ đồng	116,63	116,31



Chu

Chỉ tiêu	ĐVT	30/06/2025	30/06/2026
- Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	tỷ đồng	2,39	2,17
- Phải trả người bán ngắn hạn	tỷ đồng	47,08	49,29
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	tỷ đồng	13,48	13,71
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	tỷ đồng	9,75	20,61
- Phải trả người lao động	tỷ đồng	0,01	0,01
- Chi phí phải trả ngắn hạn	tỷ đồng	21,49	23,28
- Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	tỷ đồng	0,87	0,40
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	tỷ đồng	0,95	3,72
- Các khoản phải trả, phải nộp khác dài hạn	tỷ đồng	0,20	0,13
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	tỷ đồng	20,40	2,99
3. Cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	lần	0,59	0,62
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,42	1,62
4. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/ nợ ngắn hạn	lần	1,44	1,36
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ nợ ngắn hạn	lần	1,44	1,36
+ Hệ số thanh toán lãi vay: (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay/ lãi vay)	lần	1,04	1,04
5. Tổng dư nợ trái phiếu/ Vốn chủ sở hữu			
+ Hệ số Tổng dư Nợ trái phiếu doanh nghiệp/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,03	0,66
+ Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,03	0,66
+ Hệ số dư nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,38	1,58
6. Lợi nhuận			
+ Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	5,20	6,68
+ Lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính	tỷ đồng	7,82	3,61
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,11	0,05
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	0,28	0,12

(Nguồn: BCTC hợp nhất và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên 2025, 2026 đã soát xét của Rong Việt)

❖ **Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành chứng khoán**

Chữ ký

Chỉ tiêu	30/06/2025	30/06/2026	Theo Thông tư 91/2020/TT-BTC, Thông tư 102/2025/TT-BTC, Thông tư 121/2020/TT-BTC, Thông tư 68/2024/TT-BTC
Tỷ lệ vốn khả dụng	497,54%	690,08%	Không thấp hơn 180%
Tỷ lệ tổng nợ/vốn chủ sở hữu	1,42	1,62	Không vượt quá 05 lần
Nợ ngắn hạn/tài sản ngắn hạn	0,70	0,74	Tối đa bằng 1 lần
GTCL của tài sản cố định/Tổng tài sản	1,01%	0,62%	Không vượt quá 50%
Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa NY, phần vốn góp và dự án kinh doanh/Vốn CSH (*)	10,37%	5,60%	Không vượt quá 20%

(*) Bao gồm Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa NY, phần vốn góp và dự án kinh doanh ở tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL), tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) và đầu tư dài hạn khác.

(Nguồn: BCTC hợp nhất và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên 2025, 2026 đã soát xét của Rong Viet)

3. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên 2026 đã kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Ý kiến của Kiểm toán viên: “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, kết quả hoạt động hợp nhất giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên.

NGƯỜI LẬP BIỂU



HOÀNG VŨ QUỲNH NHƯ

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT

